

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HOÁ
Tỉnh Thanh Hoá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/DSST

Ngày: 23/6/2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hải

Ông Lê Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng – Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hoá: Bà Lê Thị Trang, KSV.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST-DS ngày 11/3/2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXX-ST ngày 14/6/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T - sinh năm: 1971; Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1973.
Có mặt.

Đều địa chỉ: Thôn H, xã Hoằng K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Xuân C, sinh năm 1964. Có mặt

Địa chỉ: SN 07, phường Ph, Thành Phố Th, tỉnh Thanh Hóa

(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 22/02/2021)

Bị đơn: Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1969; Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1966.
Có mặt.

Đều địa chỉ: Thôn H, xã Hoằng K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 01/3/2021, bản tự khai ngày 17/3/2021, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị H đã trình bày:

Tôi và nhà anh Lê Mạnh H, chị Nguyễn Thị H là hàng xóm nên anh H, chị H có đến nhà tôi hỏi vay vợ chồng tôi với số tiền là 300.000.000đ(Ba trăm triệu đồng) tiền gốc ngày 23/12/2017.

Về tiền lãi: Hai bên thống nhất trả lãi 10%/ năm.

Anh H, chị H đã trả lãi cho tôi đúng như cam kết đã thỏa thuận nhưng 07 tháng nay anh chị không trả cho vợ chồng tôi đồng tiền lãi nào. Gia đình tôi đã nhiều lần đến nhà anh H, chị H yêu cầu anh chị trả nhưng anh chị vẫn cố tình không trả cho chúng tôi. Nay tôi làm đơn này yêu cầu Tòa án buộc anh H, chị H phải trả nợ tiền gốc là 300.000.000đ(Ba trăm triệu đồng).

Về số tiền lãi: Yêu cầu tiền lãi là 3.800.000đ + 10.000.000đ (4 tháng tiền lãi) = 13.800.000đ.

Tổng cộng số tiền chúng tôi yêu cầu là: 313.800.000đ (Ba trăm mười ba triệu tám trăm ngàn đồng)

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2021, bị đơn là chị Nguyễn Thị H, anh Lê Mạnh H đã trình bày:

Do gia đình tôi làm ăn gặp nhiều khó khăn nên tôi có vay của anh T, chị H nhiều lần, chúng tôi xác nhận hiện còn nợ anh T, chị H số tiền gốc là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

Do làm ăn gặp nhiều khó khăn nên vợ chồng tôi đề nghị Tòa án hòa giải để chúng tôi được trả nợ dần cho anh T, chị H chứ chúng tôi không thể trả nợ ngay một lần cho anh chị ấy được. Chúng tôi xin được trả 3.000.000đ/tháng.

Nếu có điều kiện thì tôi sẽ động viên các con tôi hỗ trợ để trả nợ cùng vợ chồng tôi cho anh T, chị H.

Tại phiên hòa giải ngày 14/5/2021 các đương sự thống nhất: Chị H, anh H còn nợ của anh Tám chị Hợp số tiền gốc là 300.000.000đ(Ba trăm triệu đồng).

Về lãi suất: Các đương sự thống nhất tiền lãi đến thời điểm hiện tại là 3.800.000đ + 10.000.000đ (4 tháng tiền lãi) = 13.800.000đ.

Các đương sự không thống nhất: Về phương án trả nợ .

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H, anh H theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463; Điều 365; Điều 466; Điều 357; 468 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả nợ gốc và lãi hai bên đã thống nhất thỏa thuận là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); Tiền lãi là 3.800.000đ + 10.000.000đ (4 tháng tiền lãi) = 13.800.000đ. Tổng số tiền anh H, chị H phải trả cho anh T, chị H là 313.800.000đ (Ba trăm mười ba triệu tám trăm ngàn đồng).

+ Về án phí: Yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là $313.800.000đ \times 5\% = 15.690.000đ$.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng vay (tiền) là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền) giữa nguyên đơn là anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H và bị đơn là chị Nguyễn Thị H, anh Lê Mạnh H có hộ khẩu tại thôn H (thôn 3 cũ), xã Hoàng K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy đây thuộc loại việc được quy định tại khoản 14 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hoàng Hóa.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy anh Lê Mạnh H, chị Nguyễn Thị H có vay của anh T, chị H với số tiền vay là 300.000.000đồng và lãi suất 10% / năm được thể hiện qua giấy vay tiền ngày 23/12/2021, đến ngày khởi kiện anh H, chị H chưa trả tiền lãi là 3.800.000đ + 10.000.000đ (4 tháng tiền lãi) = 13.800.000đ.

Do anh H, chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên anh T, chị H khởi kiện yêu cầu anh H, chị H trả nợ là: 313.800.000đ.

Do đó yêu cầu của anh H, chị H đề nghị xin tiền lãi và đề nghị trả nợ dần cho anh T, chị H mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), anh T, chị H không đồng ý miễn lãi và không đồng ý với phương án trả nợ mà anh H, chị H đưa ra. Nên không có căn cứ để miễn tiền lãi, cũng như không có căn cứ để chấp nhận phương án trả nợ dần mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của anh H, chị H.

Xét về lời nại của anh H, chị H về việc anh, chị đã vay của anh T, chị H. Anh H, chị H thừa nhận số tiền gốc: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); Tiền lãi là 13.800.000đ. Tổng cộng: 313.800.000đ (ba trăm mười ba triệu tám trăm ngàn đồng).

Buộc anh Lê Mạnh H, chị Nguyễn Thị H phải thanh toán cả tiền gốc và lãi theo yêu cầu của anh T, chị H như đã nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo đó, anh Lê Mạnh H và chị Nguyễn Thị H phải thanh toán cho anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H. Tiền gốc: 300.000.000đ(Ba trăm triệu đồng); Tiền lãi là 13.800.000đ. Tổng: 313.800.000đ(Ba trăm mười ba triệu tám trăm ngàn đồng).

[3]Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 BLTTDS . Điều 24, Điều 27 NQ/326 /2014/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. anh H, chị H phải chịu tiền án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 465; Điều 466; khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H.

2. Buộc anh Lê Mạnh H, chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H số tiền nợ là: 313.800.000đ(Ba trăm mười ba triệu đồng tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày anh T, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, chị H anh H phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 24; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc anh H, chị H phải chịu 15.690.000đ(Mười lăm triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh T, chị H số tiền 7.500.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0010293 ngày 09/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Anh Lê Văn T, chị Trịnh Thị H, anh Lê Mạnh H, chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h Hoằng Hóa;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS h. Hoàng Hóa;
- UBND xã Hoàng K;
- Các đương
- Lưu hồ sơ

Lê Thị Phương